

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày: 25-01-20201

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Thanh Liêm  
Ông Hà Trọng Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mỹ Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; Sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện TV, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Lâm Thị H; Vợ: Lưu Thị Nh (đã ly hôn), Anh, chị, em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Con: 01 người.

- Tiền án: không;

- Tiền sự: 01 lần, ngày 27/4/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 16/12/2019.

- Về nhân thân: Bản án số 1049/2005/HSPT ngày 24/6/2005 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Văn T 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 29/3/2011. Nộp án phí năm 2008.

- Bị bắt tạm giữ ngày 22/9/2020, tạm giam từ ngày 25/9/2020 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hồ Phi L, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số X, đường N, ấp B, xã LV, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 23 tháng 01 năm 2020, Lê Minh V, sinh năm 1991, trú tại khóm T, thị trấn S, huyện TV, tỉnh Cà Mau điều khiển xe mô tô biển số 69F3-8908 chở Nguyễn Văn T từ phường K, thành phố C về nhà T tại xã L, huyện TV, tỉnh Cà Mau. Khi đến nhà của anh Hồ Phi L tại địa chỉ số X, đường N, ấp B, xã LV, thành phố C, tỉnh Cà Mau, T nhìn thấy nhà không đóng cửa, không có người nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T kêu V dừng xe trước nhà số Y, đường N, ấp B, xã LV, thành phố C, T vào nhà của anh Hồ Phi L, còn V điều khiển xe thêm khoảng 16m thì dừng lại đợi T. Khi T vào nhà của anh Hồ Phi L, T lén lút chiếm đoạt 01 Tivi hiệu Sony 48inch để trên bàn trong phòng khách rồi bỏ chạy. Khi T vừa ra đến cửa nhà thì anh Hồ Phi L phát hiện bắt được quả tang T cùng tang vật, sau đó giao cho Công an xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau xử lý. Lê Minh V khi biết T bị bắt quả tang thì điều khiển xe về xã L, huyện TV, tỉnh Cà Mau. Cùng ngày Công an xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau mời V làm việc và thu giữ của V 01 xe mô tô biển số 69F3-8908; 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng; 01 nón vải màu xanh trắng tất cả đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự ngày 17/3/2020 kết luận: 01 (một) Tivi Sony 48inch màn hình phẳng, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 20%.

$$14.000.000 \times 20\% = 2.800.000 \text{ đồng.}$$

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên đối với vai trò của V thì T liên tục thay đổi lời khai, ban đầu T khai là T kêu V dừng xe lại để vào nhà lấy đồ (nghĩa là trộm cắp tài sản). Sau đó T thay đổi lời khai thành T không nói với V mục đích T vào nhà của anh Hồ Phi L để trộm cắp tài sản. Sau cùng T khai T kêu V dựng xe lại để T đi vệ sinh. Ngoài ra, T xác định giữa T và V không có bàn bạc, phân công vai trò với nhau.

Đối với Lê Minh V ban đầu V khai T kêu V dừng xe, đến lúc T đi vào nhà anh Hồ Phi L thì V nghĩ là T trộm cắp tài sản. Sau đó V khai là không biết T có ý định trộm cắp tài sản, giữa T và V không có bàn bạc, phân công vai trò với nhau.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự, anh Hồ Phi L không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét; Vật chứng vụ án: Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại 01 Tivi hiệu Sony 48inch cho anh Hồ Phi L. Tài sản còn lại trong vụ án là 01 xe mô tô biển số 69F3-8908; 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng; 01 nón vải màu xanh trắng tất cả đã qua sử dụng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục quản lý, chờ xử lý theo quy

định. Đối với Lê Minh V, quá trình điều tra chưa xác định được vai trò của V, hiện nay V không có mặt tại địa phương. Vì vậy giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi V trở về.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đối với bị hại Hồ Phi L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy việc giải quyết vắng mặt của anh Hồ Phi L không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Phi L theo luật định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Ngày 23/01/2020, tại ấp B, xã LV, thành phố C, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 ti vi hiệu Sony 48inch của anh Hồ Phi L, trị giá 2.800.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 27/4/2018 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 16/12/2019. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại bản án số 1049/2005/HSPT ngày 24/6/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Văn T 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 29/3/2011, nộp án phí năm 2008. Sau khi trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo không sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Do đó,

cần xử lý nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo không có thái độ thành khẩn khai báo nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 Tivi hiệu Sony 48inch là do bị cáo chiếm đoạt của anh Hồ Phi L. Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Hồ Phi L là phù hợp.

[7] Đối với 01 xe mô tô biển số 69F3-8908; 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng; 01 nón vải màu xanh trắng tất cả đã qua sử dụng, là tài sản của Lê Minh V. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đang quản lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Phi L đã nhận lại tài sản là 01 Tivi hiệu Sony 48inch và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với Lê Minh V có hành vi chở bị cáo đến nhà anh Hồ Phi L để T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không đủ căn cứ kết luận V là đồng phạm trong vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 22/9/2020).

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Hân**